

HƯỚNG DẪN CỦA LIÊN HỢP QUỐC VỀ BẢO VỆ BỊ HẠI LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI TRONG GIAI ĐOẠN ĐIỀU TRA, XÉT XỬ VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

NGUYỄN PHƯƠNG THẢO

Khoa Luật Hình sự, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Criminal law Department, Hochiminh city University of Law

Email: npthao_hsl@hcmulaw.edu.vn

**TRƯƠNG NHẤT MINH, NGUYỄN HOÀI THƯƠNG,
TRẦN THỊ HƯỜNG**

Lớp Quản trị luật Khóa 41, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

Law administration class Course 41, Hochiminh city University of Law

Email: trunhthk41ul@gmail.com, thuongnguyen.hcmulaw@gmail.com,

thuong16101997@gmail.com

Tóm tắt

Bảo vệ bị hại là người dưới 18 tuổi trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, đặc biệt trong giai đoạn điều tra, xét xử là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Liên hợp quốc. Với vai trò là một quốc gia thành viên, Việt Nam đang từng bước xây dựng và hoàn thiện các cơ chế pháp lý nhằm bảo vệ đối tượng bị tổn thương này. Bài viết dựa trên những phân tích, đánh giá các thủ tục tố tụng liên quan tới bị hại là người dưới 18 tuổi theo hướng dẫn của Liên hợp quốc và đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam về vấn đề này.

Từ khóa: bị hại là người dưới 18 tuổi, hướng dẫn của Liên hợp quốc, pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam, điều tra, xét xử

Abstract

Protection of victims who are under 18 years old in the process of resolving criminal cases, especially in the stages of investigation and trial, is one of the United Nation's main tasks. As a member state, Vietnam is gradually building and improving legal mechanisms to protect the vulnerable subject. The article is based on the analysis and evaluation of the proceedings related to victims who are under 18 years old under the guidance of the United Nations. From that, it makes some recommendations to improve Vietnam's criminal procedure law on this issue.

Keywords: under-18-year-old victims, United Nations guidelines, Vietnam criminal procedure law, investigation, adjudication

Ngày nhận bài: 15/2/2020

Ngày duyệt đăng: 20/6/2020

Trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, người bị hại là đối tượng cần được bảo vệ hơn cả vì họ là người có quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm hại nặng nề, là đối tượng chịu thiệt thòi nhiều nhất trong số những người tham gia tố tụng. Nói cách khác, người bị hại còn là đối tượng có nguy cơ bị tổn thương “kép” bởi họ là người bị tội phạm trực tiếp gây thiệt hại, phải gánh chịu những hậu quả mà họ hoàn toàn không mong muốn. Đối với bị hại là người dưới 18 tuổi thì những ảnh hưởng này càng sâu sắc hơn bởi người ở vào độ tuổi này thường có nhiều hạn chế cả về thể chất lẫn tinh thần. Họ dễ bị ảnh hưởng bởi những tác động tiêu cực trong quá trình tố tụng hình sự từ nhiều phía. Do đó, nghiên cứu về chế định bảo vệ bị hại là người dưới 18 tuổi nhằm hướng đến mục đích giảm thiểu mức độ tổn thương cho đối

tương này, giúp họ có thể trở lại cuộc sống bình thường, hòa nhập với cộng đồng là điều cần thiết.

1. Bảo vệ bị hại là người dưới 18 tuổi trong giai đoạn điều tra, xét xử

1.1. Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và những người khác

1.1.1. Theo hướng dẫn của Liên hợp quốc

Để bảo vệ lợi ích tốt nhất cũng như kịp thời xử lý hiệu quả những vấn đề nhạy cảm đối với bị hại là người dưới 18 tuổi, Liên hợp quốc (LHQ) đã hướng dẫn các quốc gia nên xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn, cung cấp đầy đủ thông tin cho cơ quan, người tiến hành tố tụng (THTT), bao gồm những nội dung quan trọng liên quan đến các tiêu chuẩn và kỹ năng giải quyết vụ án hình sự (VAHS).¹

Đặc biệt, trong giai đoạn điều tra, các yêu cầu nghiêm ngặt được đặt ra cho điều tra viên - người trực tiếp làm việc với bị hại dưới 18 tuổi. Theo đó, họ phải được huấn luyện để có thể sử dụng những phương pháp thẩm vấn dành riêng cho trẻ nhạy cảm, chế tối đa tình trạng thẩm vấn lại nhiều lần. Bên cạnh đó, các công tố viên và các thẩm phán tham gia giải quyết các VAHS có người dưới 18 tuổi đều phải được đào tạo chuyên trách và độc lập, không bị can thiệp bởi cơ quan quản lý.² Tùy vào pháp luật mỗi quốc gia, LHQ quy định bên cạnh người THTT thì tính chuyên trách còn đặt ra với những người tiếp xúc, chịu trách nhiệm đối với trẻ em trong hệ thống tư pháp hình sự bao gồm người hỗ trợ, bào chữa cho người chưa thành niên; người hành nghề dịch vụ bảo vệ trẻ em; nhân viên cơ quan phúc lợi trẻ em; công tố viên; nhân viên ngoại giao, lãnh sự; nhân viên của chương trình chống bạo lực gia đình; thẩm phán và các nhân viên khác trong Tòa án...³ Ủy ban về quyền trẻ em cũng đã nhấn mạnh rằng “chất lượng” của những người có liên quan trong hệ thống tư pháp người chưa thành niên đóng một vai trò quan trọng trong việc quyết định quyền của người chưa thành niên có được thực thi đúng đắn và hiệu quả hay không.⁴

Ngoài ra, những trường hợp loại trừ cũng được đặt ra đối với các chủ thể không đủ điều kiện để thực hiện các công việc này. Theo đó, bất kỳ ai đã bị kết án về một hành vi phạm tội đối với trẻ em sẽ không được phép làm

¹ ECOSOC, *Guidelines on Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime*, 2005, Chapter XV; Article 13, 16, 21, 22, 34 Các tiêu chuẩn và kỹ năng đó bao gồm: Các tiêu chuẩn và nguyên tắc liên quan đến quyền con người có liên quan, bao gồm cả quyền của trẻ em; nguyên tắc làm việc và trách nhiệm đạo đức khi thực hiện vai trò, chức vụ của mình; các tác động, hậu quả tiêu cực, chấn thương mà trẻ em phải chịu đựng bởi hành vi phạm tội; kỹ năng bao mật thông tin và bảo đảm sự hỗ trợ cần thiết cho trẻ trong suốt quá trình tố tụng; sự hiểu biết về ngôn ngữ, văn hóa, tôn giáo, các vấn đề xã hội, giới tính; kỹ năng giao tiếp phù hợp, kỹ năng lấy lời khai và đánh giá các bằng chứng để giám định tối đa sự tổn thương mà trẻ phải nhận mà vẫn bảo đảm chất lượng của thông tin trong quá trình điều tra, kỹ năng ứng phó với diễn biến tâm lý ở trẻ, cách khắc phục và trấn an trẻ em.

² Model Law on Juvenile Justice 2013, art. 5, Bình luận chung số 10, đoạn 93.

³ Model Law on Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime, 2005, Article 13, Bình luận chung số 10, đoạn 40.

việc cho một cơ quan, tổ chức hoặc hiệp hội cung cấp dịch vụ hỗ trợ nào liên quan đến trẻ em. Điều khoản trên đã giúp bảo vệ bị hại dưới 18 tuổi thoát khỏi nguy cơ trở thành nạn nhân của những tội phạm có xu hướng tái phạm.⁵ Bên cạnh đó, việc thành lập một cơ quan chuyên trách, điều phối các hoạt động khác nhau để hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân sẽ là bước đi đầu tiên và thích hợp để đạt được sự phối hợp hiệu quả trong quá trình tố tụng. Trong trường hợp quốc gia không đủ điều kiện, thì trong cơ quan THTT phải có văn phòng riêng (gồm những người THTT chuyên biệt) để giải quyết các vụ án.⁶ Bên cạnh đó, như đã đề cập, việc đào tạo một đội ngũ người THTT chuyên trách trong các cơ quan THTT chuyên trách để tham gia giải quyết những vụ án có người dưới 18 tuổi cũng là một giải pháp có thể chấp nhận.

1.1.2. Theo pháp luật Việt Nam

Đối với các VAHS có người dưới 18 tuổi tham gia với tư cách bị hại, những yêu cầu về người THTT cũng có sự khác biệt, khắt khe hơn so với những thủ tục TTSH thông thường. Đây cũng là một điểm mới của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 so với quy định của BLTTHS năm 2003 nhằm minh chứng tầm quan trọng của việc phản công người THTT thực hiện thủ tục liên quan đến người dưới 18 tuổi. Cụ thể, những người THTT phải là những người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử những vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với nhóm người này.⁷ Tuy nhiên, quy định này lại có sự khác biệt trong Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 về phối hợp thực hiện một số quy định của BLTTHS năm 2015 về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi, khi tiêu chuẩn của người THTT đối với người dưới 18 tuổi chỉ phải đáp ứng một trong các điều kiện chứ không phải đáp ứng cùng lúc nhiều điều kiện như quy định tại Điều 415 BLTTHS năm 2015.⁸

Mặt khác, BLTTHS năm 2015 cũng có sự tiến bộ so với BLTTHS năm 2003 khi mở rộng diện người có thể trở thành Hội thẩm để xét xử sơ thẩm vụ án, bao gồm: giáo viên hoặc cán bộ Đoàn thanh niên hoặc người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi.⁹ Khái niệm “*người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi*” cũng được hướng dẫn khá rõ ràng trong Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC của Chánh án Tòa án nhân dân

⁵ UNODC, *Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime*, Model Law and Related Commentary, 2009, p. 8.

⁶ Ibid, (chú thích số 07), Article 5.

⁷ Điều 415 BLTTHS năm 2015

⁸ Điều 5 Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH quy định: 1. Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, Thẩm phán khi được phản công tiến hành tố tụng đối với vụ án có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi phải có ít nhất một trong các điều kiện sau đây... Điều 415 BLTTHS năm 2015: Người tiến hành tố tụng đối với vụ án có người dưới 18 tuổi phải là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi.

⁹ Khoản 1 Điều 423 BLTTHS năm 2015.

tối cao ngày 21/9/2018 quy định chi tiết việc xét xử VAHS có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi thuộc thẩm quyền của tòa già dinh và người chưa thành niên.¹⁰ Quy định này sẽ góp phần bảo đảm việc thực hiện đầy đủ quyền lợi của bị hại dưới 18 tuổi, cũng như giảm bớt được tâm lý lo lắng, sợ sệt của các em, từ đó nâng cao trách nhiệm của người THTT, giúp họ có cách thức, biện pháp xử lý phù hợp, đồng thời bảo đảm tốt hơn công tác điều tra, truy tố và xét xử VAHS.¹¹

1.1.3. Đánh giá quy định về người tiến hành tố tụng của Việt Nam so với hướng dẫn của Liên hợp quốc

Mặc dù pháp luật TTHS Việt Nam đã có sự thay đổi đáng kể trong việc nâng cao tiêu chuẩn của người THTT khi tham gia vào vụ án có người dưới 18 tuổi, nhưng so với các hướng dẫn của LHQ thì chế định này tại Việt Nam vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như sau:

Thứ nhất, về chủ thể cần phải được đào tạo để phù hợp với hoạt động THTT trong các vụ án có bị hại là người dưới 18 tuổi

Theo hướng dẫn của LHQ, yêu cầu này được đặt ra không chỉ dành cho người THTT mà còn bao gồm tất cả những chủ thể khác có tiếp xúc hoặc chịu trách nhiệm với người dưới 18 tuổi trong quá trình tố tụng.¹² Trong khi đó, pháp luật TTHS Việt Nam chỉ mới đề cập việc đào tạo tập huấn các kỹ năng trong quá trình giải quyết VAHS đối với những người THTT. Ở đây, cần xác định rõ mục đích của LHQ là nhằm hướng tới những người có khả năng sẽ tiếp xúc với bị hại dưới 18 tuổi trong suốt quá trình tố tụng, từ đó hạn chế sự ảnh hưởng tâm lý, cảm xúc và tư duy của những đối tượng này, khi mà họ chưa phát triển đầy đủ về mặt tinh thần lẫn thể chất. Vì vậy, BLTTHS năm 2015 cần phải được điều chỉnh để phù hợp với các hướng dẫn của LHQ.

Thứ hai, về tiêu chuẩn của người THTT

Theo hướng dẫn của LHQ thì người THTT đều phải được đào tạo và tập huấn về quyền con người, về các nguyên tắc và quy định của Công ước về Quyền trẻ em, các quy tắc, tiêu chuẩn khác của LHQ về hoạt động tố tụng có bị hại dưới 18 tuổi cũng như những yêu cầu về sự hiểu biết tâm lý ở độ tuổi này. Trong khi đó, Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH lại quy định khá chung chung khi người THTT chỉ cần đáp ứng một trong ba điều kiện như đã đề cập và quy định này cũng có sự mâu thuẫn so với quy định của BLTTHS năm 2015. Hơn

¹⁰ Khoán 3 Điều 2, Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC quy định: "Người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi là người có thẩm quyền công tác trong lĩnh vực tư pháp, quản lý, đào tạo, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục người dưới 18 tuổi; người được đào tạo về giáo dục thanh, thiếu niên, nhi đồng hoặc những người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi".

¹¹ Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, *Giao trình Luật Tố tụng hình sự Việt Nam*, NXB Hồng Đức, 2018, tr 642.

¹² Economic and Social Council, *Guidelines for Action on Children in the Criminal Justice System*, 1997, Article 24: "Như luật sư và những người làm công tác quản lý, các nhân viên y tế, can bộ xã hội, nhân viên trong lực lượng gìn giữ hòa bình và những người làm các công tác chuyên môn khác liên quan đến hoạt động tư pháp người chưa thành niên..."

nữa, như thế nào là có kinh nghiệm khởi tố, điều tra, xét xử; chương trình tập huấn bao gồm những nội dung gì, có được tiến hành tập trung cả nước hay không; hay sự hiểu biết tâm lý trẻ em được xác định theo tiêu chuẩn cụ thể nào thì chỉ được hướng dẫn sơ sài và khó xác định trên thực tế.

Thứ ba, về những chủ thể bị loại trừ tham gia vào quá trình tố tụng có bị hại là người dưới 18 tuổi, pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam không quy định cụ thể, trong khi đây lại là một trong những khuyến nghị quan trọng của LHQ được đề cập trong Luật mẫu về Tư pháp người chưa thành niên. Xét thấy hướng dẫn này của LHQ là cần thiết để đảm bảo tốt nhất quyền lợi của bị hại là người dưới 18 tuổi nói riêng và của người dưới 18 tuổi nói chung.

1.2. Hoạt động lấy lời khai

1.2.1. Theo hướng dẫn của Liên hợp quốc

Có thể nói, lấy lời khai trong giai đoạn điều tra là một trong những hoạt động ánh hưởng sâu sắc đến người bị hại dưới 18 tuổi nên đòi hỏi những yêu cầu riêng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của họ. Mặt khác, đây cũng là biện pháp điều tra quan trọng, cần được tiến hành khẩn trương nhằm thu thập chứng cứ xác minh sự thật vụ án nén tính chính xác, công minh cũng được đặt lên hàng đầu.

Tuần hét, chủ thể tiến hành lấy lời khai phải bảo đảm đầy đủ các yêu cầu về người THTT nói chung. Ngoài ra, Văn phòng LHQ về Phòng chống ma túy và tội phạm (UNODC) cũng đưa ra những hướng dẫn cụ thể dành cho người THTT trong việc lắng nghe trẻ một cách có hiệu quả nhất như sau:¹³

- Chủ động lắng nghe: để cho trẻ có cơ hội được bày tỏ quan điểm một cách tự do. Trong trường hợp ý kiến không được chấp thuận, chúng phải nhận được lời giải thích rõ ràng và thỏa đáng. Người thẩm vấn phải chú ý lắng nghe, không gây xao lảng.

- Đồng cảm, tôn trọng: cố gắng hiểu những gì trẻ đang truyền đạt từ quan điểm của chúng. Kiểm tra sự phù hợp trong vấn đề giải thích và quan sát của mình đối với trẻ.

- Quyền từ chối: giải thích rằng chúng có quyền từ chối làm chứng. Nghiêm cấm thuyết phục nạn nhân/ nhân chứng là trẻ em ra làm chứng trong bất kỳ trường hợp nào.

- Giao tiếp phi ngôn ngữ: người thẩm vấn không được có bất kỳ tín hiệu nào có thể gây ra sự nhầm lẫn cho trẻ. Đảm bảo rằng việc sử dụng ngôn ngữ cơ thể là phù hợp và tương ứng. Mặt khác, Tòa án phải bảo đảm các thủ tục tố tụng liên quan đến lời khai của họ được thực hiện bằng ngôn ngữ đơn giản và dễ hiểu.¹⁴

¹³ UNODC, *Training Programme on the Treatment of Child Victims and Child Witnesses of Crime for Law Enforcement Officials*, 2015, p. 129; ECOSO, *Guidelines on Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime*, 2005, Chapter VIII.

¹⁴ Model Law on Juvenile Justice 2013, Art. 12: "Nếu đứa trẻ cần phải giải thích sang ngôn ngữ của chúng, một thông dịch viên sẽ được cung cấp miễn phí."

- Mức độ nhạy cảm của trẻ: cho phép trẻ được nghỉ ngơi khu chúng có dấu hiệu mệt mỏi hoặc buồn chán. Khi giao tiếp, không nên thể hiện những trạng thái ngạc nhiên, nghi ngờ hoặc không tán thành; không được so sánh suy nghĩ, cảm xúc của chúng với những đứa trẻ khác. Ngoài ra, khuyến khích lựa chọn điều tra viên cùng giới tính với trẻ, đặc biệt trong những vụ án liên quan đến hiếp dâm hoặc tấn công tình dục khác.

Thứ hai, LHQ quy định rằng vấn đề tuổi không nên xem là rào cản về quyền của trẻ em khi tham gia vào quá trình tố tụng. Chúng cần được đối xử như một nhân chứng thành niên, lời khai của trẻ không nên bị xem là không hợp lệ hay không đáng tin bởi lý do xuất phát từ độ tuổi. Ngoài ra, một đứa trẻ sẽ không bị yêu cầu lấy lời khai khu chúng không đồng ý hoặc không có cha mẹ hay người giám hộ hỗ trợ, ngoại trừ các chủ thể này thuộc trường hợp không được mời vào thẩm vấn chung với trẻ.

Thứ ba, các phòng thẩm vấn nên được thiết kế riêng, giúp trẻ cảm thấy an toàn và thoải mái. Những buổi lấy lời khai cũng nên được sắp xếp vào những giờ trong ngày để phù hợp với lứa tuổi (không sớm hơn 8 giờ sáng và trễ hơn 22 giờ đêm). Khi tiến hành thẩm vấn, phải có sự hỗ trợ từ các chuyên gia về trẻ em để có thể lấy lời khai dễ dàng, nhanh chóng cùng như có thể đánh giá độ chính xác của lời khai. Một thủ tục đặc biệt khác có thể áp dụng để hạn chế số lượng các cuộc thẩm vấn là ghi hình quá trình lấy lời khai và sử dụng nó như một bằng chứng có giá trị pháp lý tại phiên tòa.

1.2.2. Theo pháp luật Việt Nam

Lấy lời khai của bị hại dưới 18 tuổi là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong giai đoạn điều tra VAHS. Lời khai của họ được xem như là nguồn chứng cứ quan trọng giúp cơ quan THTT bước đầu định hình được nhân thân và các thông tin liên quan đến người bị ảnh hưởng thực hiện tội phạm. Đồng thời, căn cứ vào lời khai của bị hại mà cơ quan THTT có thể xác định được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như xác định được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra để lập cơ sở xác định tội danh cũng như định khung hình phạt đối với người phạm tội.¹⁵

Lấy lời khai là một trong những hoạt động điều tra để gây ra nhiều tác động không mong muốn đối với bị hại là người dưới 18 tuổi. Vì là chủ thể đặc biệt nên ngoài những quy định về lấy lời khai cho người bị hại nói chung,¹⁶ BLTTHS năm 2015 đã có những quy định cụ thể về thủ tục lấy lời khai đối với người dưới 18 tuổi nhằm bảo vệ đối tượng này trong quá trình tố tụng.¹⁷ Theo đó, hoạt động lấy lời khai được tiến hành như sau:

¹⁵ Võ Thị Kim Oanh, Trịnh Duy Thuyên, "Một số vấn đề về lấy lời khai của bị hại", *Nghiên cứu tội phạm trong hệ thống tư pháp hình sự*, Tọa đàm do Khoa Luật Hình sự tổ chức tháng 12/2015 tại Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, 2015, tr 69.

¹⁶ Điều 185, 186, 187, 188 BLTTHS năm 2015.

¹⁷ Điều 421 BLTTHS năm 2015.

- Trước khi lấy lời khai người bị hại dưới 18 tuổi, cơ quan có thẩm quyền THTT phải thông báo trước thời gian địa điểm lấy lời khai cho người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Quy định này rất cần thiết và nhằm mục đích bảo đảm chắc chắn có sự tham gia của những chủ thể này, từ đó bảo đảm quyền và lợi ích cho bị hại.

- Khi lấy lời khai người bị hại phải có người đại diện hoặc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tham dự. Việc lấy lời khai chỉ được tiến hành khi có mặt người đại diện hoặc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Quy định này nhằm đảm bảo nguyên tắc công bằng trong tố tụng. Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH quy định cơ quan có thẩm quyền THTT trong khi tiến hành lấy lời khai của bị hại dưới 18 tuổi phải bảo đảm có thái độ thân thiện, nhẹ nhàng, lời nói dễ hiểu phù hợp với lứa tuổi của bị hại. Có thể hiểu, người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng có vai trò giám sát trong hoạt động lấy lời khai để bảo đảm thủ tục lấy lời khai được tiến hành đúng quy định.

- Thời gian lấy lời khai người dưới 18 tuổi không quá hai lần trong 1 ngày và mỗi lần không quá 02 giờ, trừ trường hợp vụ án có nhiều tình tiết phức tạp.¹⁸ Như vậy, BLTTHS năm 2015 và các thông tư hướng dẫn có quy định về số lần lấy lời khai trong một ngày và giới hạn thời gian mỗi lần lấy lời khai, tuy nhiên lại không quy định cụ thể về thời điểm lấy lời khai trong ngày đối với bị hại, trong khi lại có đề cập trong hoạt động hỏi cung bị can.¹⁹ Việc này dẫn đến sự nôn nóng của CQĐT do muốn đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án mà tiến hành lấy lời khai một cách nhanh chóng khiến cho bị hại cảm thấy mệt mỏi, ánh hưởng đến tính chính xác, đầy đủ của lời khai, vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tố tụng. Như vậy, trường hợp CQĐT tiến hành lấy lời khai của bị hại dưới 18 tuổi vào ban đêm thì có vi phạm thủ tục tố tụng không? Khoảng cách giữa hai lần lấy lời khai quá sát nhau thì có bảo đảm được tâm lý thoải mái cũng như đảm bảo thời gian nghỉ ngơi cho bị hại? Đây là những vướng mắc chưa thể giải quyết được trong quy định của pháp luật tố tụng hiện hành.

1.2.3. Đánh giá quy định về hoạt động lấy lời khai của Việt Nam so với hướng dẫn của Liên hợp quốc

Có thể thấy quy định tại BLTTHS năm 2015 về hoạt động lấy lời khai người bị hại dưới 18 tuổi đã phần nào đáp ứng những hướng dẫn của LHQ. Tuy nhiên, trong các hướng dẫn của LHQ có những quy định mang tính bảo đảm lợi ích tốt nhất cho bị hại dưới 18 tuổi mà pháp luật tố tụng hình sự

¹⁸ Khoản 4 Điều 421 BLTTHS năm 2015, Điều 14, Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH

¹⁹ Khoản 3 Điều 183 BLTTHS năm 2015: "Không hỏi cung vào ban đêm, trừ trường hợp không thể trì hoãn được, nhưng phải ghi rõ lý do vào biên bản"

Việt Nam chưa hướng tới như: sự có mặt của một chuyên gia tâm lý trong suốt giai đoạn điều tra nhằm ngăn chặn, hạn chế những hành vi làm tổn hại đến tâm lý của trẻ; nhưng hướng dẫn cụ thể về hành vi ứng xử của CQĐT khi tiếp xúc với bị hại dưới 18 tuổi; việc cứ người có thẩm quyền tiến hành lấy lời khai là người cùng giới với bị hại; việc quy định về thời điểm lấy lời khai của bị hại là người dưới 18 tuổi. Xét thấy đó là những quy định góp phần đảm bảo lợi ích tốt nhất của bị hại là người dưới 18 tuổi mà Việt Nam cần nghiên cứu và hoàn thiện trong pháp luật quốc gia.

1.3. Hoạt động xét xử tại phiên tòa

1.3.1. Theo hướng dẫn của Liên hợp quốc

Khi tiến hành xét xử, Tòa án có quyền kiểm tra năng lực²⁰ của một đứa trẻ nếu Tòa xác định được những lý do thuyết phục để làm điều đó, nhưng vẫn phải bảo đảm nguyên tắc vì lợi ích tốt nhất của trẻ. Công việc này nhằm xác định liệu trẻ có thể hiểu những câu hỏi được đặt ra cũng như hiểu được tầm quan trọng của việc trả lời một cách thành thật hay không. Chú ý rằng, độ tuổi sẽ không là lý do thuyết phục để yêu cầu kiểm tra năng lực của người bị hại dưới 18 tuổi. Đầu tiên, về chủ thể thực hiện, Tòa án có thể chỉ định một chuyên gia hoặc chính Tòa án sẽ tiến hành kiểm tra trên cơ sở những câu hỏi của kiểm sát viên và luật sư bào chữa. Ngoài ra, khi xét thấy cần thiết, thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư bào chữa, luật sư bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp, người hỗ trợ, phóng viên, thư ký tòa án hay cha mẹ, người giám hộ của đứa trẻ đều có thể có mặt trong buổi kiểm tra năng lực. Tiếp theo, về nội dung của bài kiểm tra, câu hỏi sẽ chỉ tập trung vào việc xác định khả năng hiểu và mức độ trung thực của trẻ.

Đối với một số quốc gia theo hệ thống tố tụng tranh tụng,²¹ vấn đề kiểm tra chéo được đặt ra trong quá trình xét xử, bên bị buộc tội và luật sư bào chữa có quyền kiểm tra chéo đối với nạn nhân để xác định tính trung thực trong lời khai của họ. Tuy nhiên, việc tranh tụng này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến bị hại dưới 18 tuổi, là đối tượng dễ bị tổn thương, đặc biệt khi bị chính bị cáo thực hiện việc dối chất trực tiếp. Vì vậy, Luật nêu quy định rằng nạn nhân là trẻ em sẽ không bị kiểm tra chéo bởi bị cáo mà chỉ được thực hiện thông qua luật sư bào chữa dưới sự giám sát chặt chẽ của thẩm phán.²² Trong trường hợp có khả năng xảy ra bất kỳ sự đe dọa hoặc

²⁰ Tldđ (chú thích số 07), Art. 21.

²¹ Nguyễn Đức Mai, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, *Đặc điểm của mô hình tố tụng tranh tụng và phương hướng hoàn thiện mô hình tố tụng hình sự ở Việt Nam (Kỳ 1)*, nguồn: <http://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chu-niet/79/296>, truy cập ngày 8/3/2020.

²² “Cần áp dụng các dấu hiệu chung nhất có thể phản ánh đặc điểm của vụ án hình sự ở các nước trên thế giới thành hai hệ tố tụng cơ bản: Tố tụng tranh tụng và tố tụng thẩm vấn (xem hỏi). Các hai hệ tố tụng này đều có mục đích cơ bản là tìm ra sự thật và hoạt động theo nguyên tắc “kết án tội phải bị trừng phạt, người và tội phải được tự do”” Điểm khác biệt giữa chúng là ở sự giá trị về cách thức tốt nhất để tìm ra sự thật.” Tldđ (chú thích số 07), Art. 27.

gây tổn thương đến đứa trẻ thì thẩm phán có quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn ngay và có thể chấm dứt hoạt động kiểm tra chéo.

Bên cạnh thủ tục xét xử thì việc bố trí phòng xét xử và khu vực chờ cũng quan trọng không kém. Những yếu tố ngoại cảnh luôn có tác động không hề nhỏ đến cảm xúc của đứa trẻ, do đó việc trang bị một Tòa án xét xử riêng và một khu vực chờ thân thiện với trẻ em được xem là biện pháp thích hợp. Khi ở khu vực chờ, người bị hại dưới 18 tuổi và người bị buộc tội sẽ không thể nhìn thấy nhau và sẽ ở những khu vực chờ tách biệt. Nếu cần thiết, phòng chờ có thể được bố trí cách xa phòng xét xử án và đứa trẻ sẽ chỉ xuất hiện khi được yêu cầu.²³

1.3.2. Theo pháp luật Việt Nam

Việc xét xử vụ án có bị hại dưới 18 tuổi phải tuân thủ các quy định chung của BLTTHS năm 2015 về thủ tục xét xử. Tuy nhiên, sẽ có những quy định xét xử áp dụng riêng trong trường hợp vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng. Để bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho họ trước những hành vi xâm phạm trong quá trình xét xử, BLTTHS năm 2015 quy định cụ thể các trường hợp có khả năng ảnh hưởng tới quyền lợi của bị hại²⁴ nhằm có hướng ngăn chặn phù hợp, bảo đảm hoạt động xét xử được tiến hành công bằng, minh bạch.

Thứ nhất, về hình thức xét xử, khoản 2 Điều 423 BLTTHS năm 2015 quy định để bảo vệ cho bị hại dưới 18 tuổi, Tòa án có thể quy định xét xử kín. Đây là quy định mới, chưa có tính chất bắt buộc đối với tất cả các vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia. Việc quy định xét xử kín trong một số trường hợp đặc biệt là một quy phạm mang tính tùy nghi, dù ngược lại yêu cầu của Công ước LHQ về Quyền trẻ em, mâu thuẫn với nguyên tắc bảo đảm giữ bí mật cá nhân của người dưới 18 tuổi.²⁵ Khắc phục những thiếu sót của BLTTHS năm 2015 về vấn đề này, Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC và Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định một số trường hợp cụ thể khi người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán thì Tòa án sẽ quyết định xét xử kín. Bên cạnh đó, đối với các trường hợp khác khi có yêu cầu của bị hại dưới 18 tuổi hoặc người đại diện của họ hoặc để bảo vệ bí mật đối với bị hại, Tòa án cũng có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai. Việc tuyên án công khai chỉ bao gồm việc đọc quyết định của bản án mà không tiết lộ thông tin cá nhân của bị hại.²⁶

²³ Tldd (chú thích số 07), Art. 24

²⁴ Điều 423 BLTTHS năm 2015.

²⁵ Lê Huỳnh Tấn Duy, *Bình luận những điểm mới cơ bản của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*, Nxb. Hồng Đức, 2015, tr 149.

²⁶ Điểm c khoản 1 Điều 7 Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC; Điều 7, Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi

Việt Nam chưa hướng tới như: sự có mặt của một chuyên gia tâm lý trong suốt giai đoạn điều tra nhằm ngăn chặn, hạn chế những hành vi làm tổn hại đến tâm lý của trẻ; những hướng dẫn cụ thể về hành vi ứng xử của CQĐT khi tiếp xúc với bị hại dưới 18 tuổi; việc cử người có thẩm quyền tiến hành lấy lời khai là người cùng giới với bị hại; việc quy định về thời điểm lấy lời khai của bị hại là người dưới 18 tuổi. Xét thấy đó là những quy định góp phần đảm bảo lợi ích tốt nhất của bị hại là người dưới 18 tuổi mà Việt Nam cần nghiên cứu và hoàn thiện trong pháp luật quốc gia.

1.3. Hoạt động xét xử tại phiên tòa

1.3.1. Theo hướng dẫn của Liên hợp quốc

Khi tiến hành xét xử, Tòa án có quyền kiểm tra năng lực²⁰ của một đứa trẻ nếu Tòa xác định được những lý do thuyết phục để làm điều đó, nhưng vẫn phải bảo đảm nguyên tắc vì lợi ích tốt nhất của trẻ. Công việc này nhằm xác định liệu đứa trẻ có thể hiểu những câu hỏi được đặt ra cũng như hiểu được tầm quan trọng của việc trả lời một cách thành thật hay không. Chú ý rằng, độ tuổi sẽ không là lý do thuyết phục để yêu cầu kiểm tra năng lực của người bị hại dưới 18 tuổi. Đầu tiên, về chủ thể thực hiện, Tòa án có thể chỉ định một chuyên gia hoặc chính Tòa án sẽ tiến hành kiểm tra trên cơ sở những câu hỏi của kiểm sát viên và luật sư bào chữa. Ngoài ra, khi xét thấy cần thiết, thẩm phán, kiểm sát viên, luật sư bào chữa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, người hỗ trợ, phóng viên, thư ký tòa án hay cha mẹ, người giám hộ của đứa trẻ đều có thể có mặt trong buổi kiểm tra năng lực. Tiếp theo, về nội dung của bài kiểm tra, câu hỏi sẽ chỉ tập trung vào việc xác định khả năng hiểu và mức độ trung thực của trẻ.

Đối với một số quốc gia theo hệ thống tố tụng tranh tụng,²¹ vấn đề kiểm tra chéo được đặt ra trong quá trình xét xử, bén bị buộc tội và luật sư bào chữa có quyền kiểm tra chéo đối với nạn nhân để xác định tính trung thực trong lời khai của họ. Tuy nhiên, việc tranh tụng này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến bị hại dưới 18 tuổi, là đối tượng dễ bị tổn thương, đặc biệt khi bị chính bị cáo thực hiện việc dối chất trực tiếp. Vì vậy, Luật mẫu quy định rằng nạn nhân là trẻ em sẽ không bị kiểm tra chéo bởi bị cáo mà chỉ được thực hiện thông qua luật sư bào chữa dưới sự giám sát chặt chẽ của thẩm phán.²² Trong trường hợp có khả năng xảy ra bất kỳ sự đe dọa hoặc

²⁰ Tldd (chú thích số 07), Art. 21.

²¹ Nguyễn Đức Mai, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, *Độc đáo của mô hình tố tụng tranh tụng và phương hướng hoạt động thêm mới hình tố tụng hình sự ở Việt Nam (Kỳ 1)*, nguồn <http://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-viet/79/296>, truy cập ngày 8/3/2020.

²² “Cần cù vào các điều kiện chung nhất có thể phản ánh tinh thần xét xử các vụ án hình sự ở các nước trên thế giới thành hai hệ tố tụng cơ bản. Tố tụng tranh tụng và tố tụng thẩm vấn (xem hỏi). Cá hai hệ tố tụng này đều có mục đích cơ bản là tìm ra sự thật và hoạt động theo nguyên tắc “kê có tội phải bị trừng phạt, người vô tội phải được tự do”. Điểm khác biệt giữa chúng là ở sự già định về cách thực tốt nhất để tìm ra sự thật.”

Tldd (chú thích số 07), Art. 27

gây tổn thương đến đứa trẻ thì thẩm phán có quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn ngay và có thể chấm dứt hoạt động kiểm tra chéo.

Bên cạnh thủ tục xét xử thì việc bố trí phòng xét xử và khu vực chờ cũng quan trọng không kém. Những yếu tố ngoại cảnh luôn có tác động không hề nhỏ đến cảm xúc của đứa trẻ, do đó việc trang bị một Tòa án xét xử riêng và một khu vực chờ thân thiện với trẻ em được xem là biện pháp thích hợp. Khi ở khu vực chờ, người bị hại dưới 18 tuổi và người bị buộc tội sẽ không thể nhìn thấy nhau và sẽ ở những khu vực chờ tách biệt. Nếu cần thiết, phòng chờ có thể được bố trí cách xa phòng xử án và đứa trẻ sẽ chỉ xuất hiện khi được yêu cầu.²³

1.3.2. Theo pháp luật Việt Nam

Việc xét xử vụ án có bị hại dưới 18 tuổi phải tuân thủ các quy định chung của BLTTHS năm 2015 về thủ tục xét xử. Tuy nhiên, sẽ có những quy định xét xử áp dụng riêng trong trường hợp vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng. Để bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho họ trước những hành vi xâm phạm trong quá trình xét xử, BLTTHS năm 2015 quy định cụ thể các trường hợp có khả năng ảnh hưởng tới quyền lợi của bị hại²⁴ nhằm có hướng ngăn chặn phù hợp, bảo đảm hoạt động xét xử được tiến hành công bằng, minh bạch.

Thứ nhất, về hình thức xét xử, khoản 2 Điều 423 BLTTHS năm 2015 quy định để bảo vệ cho bị hại dưới 18 tuổi, Tòa án có thể quy định xét xử kín. Đây là quy định mới, chưa có tính chất bắt buộc đối với tất cả các vụ án có người dưới 18 tuổi tham gia. Việc quy định xét xử kín trong một số trường hợp đặc biệt là một quy phạm mang tính tùy nghi, đi ngược lại yêu cầu của Công ước LHQ về Quyền trẻ em, mâu thuẫn với nguyên tắc bảo đảm giữ bí mật cá nhân của người dưới 18 tuổi.²⁵ Khác phục những thiếu sót của BLTTHS năm 2015 về vấn đề này, Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC và Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định một số trường hợp cụ thể khi người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành hoặc bị mua bán thì Tòa án sẽ quyết định xét xử kín. Bên cạnh đó, đối với các trường hợp khác khi có yêu cầu của bị hại dưới 18 tuổi hoặc người đại diện của họ hoặc để bảo vệ bí mật dời tự cho bị hại, Tòa án cũng có thể xét xử kín nhưng phải tuyên án công khai. Việc tuyên án công khai chỉ bao gồm việc đọc quyết định của bản án mà không tiết lộ thông tin cá nhân của bị hại.²⁶

²³ Tld (chú thích số 07), Art. 24

²⁴ Điều 423 BLTTHS năm 2015.

²⁵ Lê Huỳnh Tân Duy, *Bình luận những điểm mới có bản của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*. Nxb. Hồng Đức, 2015, tr. 149.

²⁶ Điểm c khoản 1 Điều 7 Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC; Điều 7, Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi

Thứ hai, khi xét xử vụ án có bị hại dưới 18 tuổi, Hội đồng xét xử phải hạn chế việc tiếp xúc giữa bị hại với bị cáo khi người bị hại trình bày lời khai tại phiên tòa. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa có thể yêu cầu người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp hỏi bị hại.²⁷ Đây là một quy định hợp lý bởi việc bị hại được hỏi bởi những người quen biết sẽ tạo tâm lý thoải mái, giảm bớt sự căng thẳng cho họ và vì thế mà tính khách quan của lời khai được đảm bảo hơn, hạn chế tổn thương tâm lý cho bị hại. Pháp luật tố tụng hình sự hiện hành không có quy định chi tiết về vấn đề bố trí vị trí cho bị hại dưới 18 tuổi nói chung khu trình bày lời khai tại phiên tòa như quy định của Thông tư số 01/2011/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH²⁸ mà chỉ có quy định dành riêng cho bị hại dưới 18 tuổi trong các vụ án xâm hại tình dục.²⁹ Tuy có quy định nhưng trường hợp cần cách ly bị hại với bị cáo³⁰ để hạn chế việc tiếp xúc nhưng cách thức cách ly lại không được hướng dẫn cụ thể.

1.3.3. Đánh giá quy định về hoạt động xét xử của Việt Nam so với hướng dẫn của Liên hợp quốc

So với hướng dẫn của LHQ, pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam đã có những tiến bộ vượt bậc, linh hoạt, đáp ứng phần lớn yêu cầu của LHQ trong việc xét xử những VAHS có bị hại là người dưới 18 tuổi. Cụ thể là những quy định liên quan đến các trường hợp xét xửkin, về việc hạn chế tiếp xúc giữa đối tượng là bị hại dưới 18 tuổi và những người tham gia tố tụng khác, đặc biệt là bị cáo. Tuy nhiên, như đã đề cập, cách thức để cách ly bị hại là người dưới 18 tuổi với bị cáo chỉ được hướng dẫn riêng đối với những vụ án xâm hại tình dục mà không dùng chung trong những vụ án có bị hại là người dưới 18 tuổi. Quy định này không bảo đảm tuyệt đối lợi ích tốt nhất cho bị hại dưới 18 tuổi, không đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của LHQ khi đây là đối tượng rất dễ bị tổn thương trong cả quá trình tố tụng và trong tất cả các vụ án liên quan đến họ chứ không riêng gì những vụ án xâm hại tình dục.

²⁷ Khoản 5 Điều 423 BLTTTHS năm 2015.

²⁸ Khoản 5 Điều 16 Thông tư số 01/2011/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH: "Khi yêu cầu người bị hại, người làm chứng là người chưa thành niên trình bày lời khai của mình tại phiên tòa trong điều kiện cho phép. Hội đồng xét xử có thể cho phép họ dùng sau màn chắn, kính phòng để không nhìn thấy bị cáo hoặc làm chứng trực tiếp tại một phòng khác thông qua kết nối hệ thống camera".

²⁹ Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP quy định: "Trường hợp phải triệu tập bị hại là người dưới 18 tuổi đến phiên tòa, Tòa án chỉ cho điều kiện để họ làm quen, tiếp xúc với người mang Tòa án, với quy trình và thủ tục xét xử, bộ trang bị họ mặc ở phòng cách ly và sử dụng các thiết bị điện tử for dan nemo, lens, nút, camera... để không làm ảnh hưởng đến tâm lý của họ khi họ khai báo, tham gia tố tụng tại phiên tòa, trường hợp không bố trí được phòng cách ly thì để họ ngồi ở phòng xem xét nhưng phải có màn che ngăn cách với khán giả của bị cáo và khoảng cách giữa Hội đồng xét xử với người bị hại là người dưới 18 tuổi không quá 0,5m".

³⁰ Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC quy định: "Trường hợp trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử phải cách ly người bị hại là người dưới 18 tuổi với bị cáo trong những trường hợp sau đây:
a) Những vụ án có người bị hại là người dưới 18 tuổi bị xâm hại tình dục, bị bạo hành, hoặc bị mạt sát;
b) Những vụ án có người bị hại là người dưới 10 tuổi;
c) Những vụ án khác có yêu cầu của người dưới 18 tuổi hoặc người đại diện cho họ và Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly để bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi".

2. Một số kiến nghị hoàn thiện

2.1. Về người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và những người khác

Thứ nhất, mở rộng chủ thể cần phải được đào tạo, tập huấn đối với tất cả những người có khả năng tiếp xúc với nạn nhân là trẻ em, không chỉ bao gồm người THTT như quy định hiện hành. Trong đó phải kể đến những người làm công tác chuyên môn khác có liên quan đến hoạt động tư pháp người chưa thành niên, các nhân viên y tế, cán bộ xã hội...

Thứ hai, về nội dung đào tạo, tập huấn, người THTT và những người tham gia vào quá trình tố tụng khác cần được tập huấn những nội dung cần thiết theo hướng dẫn của LHQ về quyền con người, các nguyên tắc và quy định của Công ước về Quyền trẻ em, các quy tắc, tiêu chuẩn khác về hoạt động tố tụng có bị hại dưới 18 tuổi. Đồng thời, những kiến thức về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, các nghiệp vụ chuyên môn như phương pháp giao tiếp phù hợp trong hỏi cung, lấy lời khai, kỹ năng làm việc với người chưa thành niên... cũng cần được đào tạo để tạo nên tính toàn diện trong hoạt động tố tụng cũng như bảo đảm được lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi. Theo đó, việc xây dựng một chương trình tập huấn có nội dung thống nhất trên phạm vi cả nước sẽ là biện pháp mang tính toàn diện. Việc xây dựng chương trình tập huấn này cũng phải được những người trong cơ quan THTT thực hiện khảo sát tận thành tuyệt đối. Bên cạnh đó, một số tiêu chuẩn đối với người THTT cũng cần được làm rõ như: hiểu như thế nào là người có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi và sự hiểu biết tâm lý trẻ em được xác định theo tiêu chuẩn cụ thể nào? Đặc biệt là cần thống nhất những quy định về tiêu chuẩn của người THTT trong BLTTHS năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, tránh sự mâu thuẫn không cần thiết và gây khó khăn cho quá trình áp dụng trên thực tiễn.

Thứ ba, nên có quy định loại trừ những chủ thể THTT và những chủ thể khác trong việc tham gia vào quá trình tố tụng hình sự có bị hại là người dưới 18 tuổi theo đúng hướng dẫn của LHQ. Theo đó, bất kỳ ai đã bị kết án về một hành vi phạm tội đối với trẻ em sẽ không được phép làm việc cho một cơ quan, tổ chức hoặc hiệp hội cung cấp dịch vụ hỗ trợ nào liên quan đến trẻ em.

Thứ tư, cần thiết để tiến hành những biện pháp đặc biệt trong việc tuyển chọn, đào tạo và tạo điều kiện để bạt các cán bộ nữ tham gia vào hệ thống tư pháp dành cho người chưa thành niên, đặc biệt là những hoạt động tố tụng mang lại cảm giác sợ hãi và sự kích động về tâm lý cho người dưới 18 tuổi như hoạt động hỏi cung, lấy lời khai, hay xét hỏi tại phiên tòa.³¹

2.2. Về hoạt động lấy lời khai trong giai đoạn điều tra

Pháp luật TTHS Việt Nam nên có quy định cụ thể hơn về thời gian lấy lời khai của bị hại như sau:

³¹ The Beijing Rules, 1985, Art. 22 (the commentary).

Thứ nhất, nghiêm cấm tất cả các hoạt động lấy lời khai bị hại vào ban đêm, trừ một số trường hợp khẩn cấp vì việc lấy lời khai vào ban đêm sẽ không thể bảo đảm được tính khách quan của lời khai mà còn có thể gây mệt mỏi cho người bị hại. Cụ thể, tiếp thu quy định của LHQ về vấn đề này ta có thể giới hạn thời gian lấy lời khai của bị hại. Việc lấy lời khai không được tiến hành trước 8h sáng và sau 22h đêm.

Thứ hai, khoảng cách giữa hai lần lấy lời khai cũng phải được quy định một cách hợp lý. Thời gian nghỉ giữa hai lần lấy lời khai không được quá ngắn, phải bảo đảm cho bị hại có thời gian lấy lại sức khỏe, tâm lý sau nhiều giờ bị xét hỏi.

2.3. Về hoạt động xét xử tại phiên tòa

Thứ nhất, trong giai đoạn xét xử, cần có những hướng dẫn cụ thể về cách thức cách ly và cách thức hạn chế sự tiếp xúc giữa bị hại là người dưới 18 tuổi với bị cáo trong mọi vụ án có bị hại là người dưới 18 tuổi chứ không chỉ giới hạn đối với những vụ án xâm hại tình dục như hiện nay.

Thứ hai, về các vấn đề cơ sở vật chất trong quá trình xét xử, ngoài cách bố trí phòng xử án theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC của Tòa án nhân dân tối cao,³² những đề xuất sau cũng khá hợp lý³³ và cần được nghiên cứu triển khai:

- Bố trí khu chờ riêng biệt tại Tòa án để người bị hại dưới 18 tuổi và gia đình có thể ngồi đợi cách ly với bị cáo và những người bên phía bị cáo;
- Giảm thiểu thời gian các em phải chờ đợi tại phòng xử án;
- Không cho công chúng vào phòng xử án khi các em cung cấp lời khai... ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê Huỳnh Tân Duy, *Bình luận những điểm mới cơ bản của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*, Nhà Xuất bản Hồng Đức, 2015 [trans: Le Huynh Tan Duy, *Commentaries on basic new points of the Criminal Procedure Code 2015*, Hong Duc Publisher, 2015]
- [2] Economic and Social Council, *Guidelines for Action on Children in the Criminal Justice System*, 1997
- [3] ECOSOC, *Guidelines on Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime*, 2005
- [4] ECOSOC, *Model Law on Justice in Matters Involving Child Victims and Witnesses of Crime*, 2009
- [5] Võ Thị Kim Oanh, Trịnh Duy Thuyên, "Một số vấn đề về lấy lời khai của bị hại", *Nghiên cứu tội phạm trong hệ thống tư pháp hình sự*, Tọa đàm do Khoa Luật Hình sự tổ chức tháng 12/2015 tại Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, 2015 [trans: Vo Thi Kim Oanh, Trinh Duy Thuyen, "Some certain issues of taking testimonies from crime victims", *Studies of crime in the Criminal Justice system*. Conference held by the Faculty of Criminal Law in December 2015 at Ho Chi Minh City University of Law, 2015]
- [6] Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, *Giáo trình Luật Tố tụng hình sự Việt Nam*, Nhà Xuất bản Hồng Đức, 2018 [trans: Ho Chi Minh City University of Law, *Textbook on Vietnamese Criminal Procedure Law*, Hong Duc Publisher, 2018]
- [7] UN, *Standard Minimum Rules for the Administration of Juvenile Justice (The Beijing Rules)*, 1985
- [8] UNODC, *Model Law on Juvenile Justice and Related Commentary*, 2013
- [9] UNODC, *Training Programme on the Treatment of Child Victims and Child Witnesses of Crime for Law Enforcement Officials*, 2013

³² Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 quy định về phòng xử án

³³ Tòa án nhân dân tối cao, Viện khoa học xét xử, *Báo cáo tổng quan về cơ sở lý luận và thực thi của sự cải thiện thành lập Tòa chuyên trách đối với người chưa thành niên ở Việt Nam* (sách kinh nghiệm tinh hoa hình sự dành riêng cho người chưa thành niên), 2010, tr. 121.